Quyển 16 (Kinh số 407 - 454)

Kinh Tạp A-Hàm (HT Thiện Siêu & HT Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

336 KINH TẠPA-HÀM

Phật bảo A-nan: Nếu đối với khổ Thánh đế biết như thật, điều này mới thật là khó hem; cũng thế, khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh đế thấy biết như thật. Đó là khó nhất. Bây giơ, Thê Ton liên noi kệ: Sợi lông chẻ trăm phần, Khó bắn trúng một phần, Quán mỗi mỗi khổ ấm, Phi ngã thật khó hơn! Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 406 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại bờ ao Di Hầu, nơi giảng đường Trùng Các. _ Bây giờ, The Ton bao các Ty-kheo: Ví như đất liền đều thành biển lớn, có một con rùa mù sống vô lượng kiếp, một trăm năm mới trôi đâu lên một lân, trong biên có một khúc gô nôi, chỉ có một cái lỗ5 lênh đênh trên sóng nước theo gió trôi dạt Đông Tây thì con rùa mù một trăm năm mới trôi đâu lên một lân, sẽ gặp được cái lô hông này chăng? Tôn giả A-nan bạch Phật: Thưa Thế Tôn! Không thể được; Vì sao? Vì con rùa mù này, nếu đến biển phía Đông thì khúc gỗ theo gió tới biển phía Tây, Nam, Bắc, xung quanh; cũng vậy, kháp bôn phía không dê gì gặp được. Phật bảo A-nan: Con rùa mù và khúc gỗ nổi tuy sai trái nhau, có thể gặp được; còn kẻ phàm phu ngu si trôi nổi trong năm đường, tạm được thân người còn khó hơn việc trên. Vì sao? Vì các chúng sanh ây không thực hành nghĩa, không thực hành pháp, không thực hành điều lành, không thực hành chân thật, xoay vần sát hại, kẻ mạnh lấn lướt người yếu, tạo ra vô lượng điều ác. Bởi thế, nên Tỳ-kheo đôi với bôn Thánh đê chưa hiện quán, nên siêng năng phương tiện, khởi ý muôn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 407 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Xá-vệ, nơi Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bây giờ, có nhiêu Tỳ-kheo tụ tập trong nhà ăn, tư duy những điêu thê gian tư duy. Khi ấy, Thế Tôn biết tâm niệm của các Tỳ-kheo, liền đi đến nhà ăn, trải tòa ngồi, bảo các Tỳ-kheo:

KINH TẠPA-HÀM 337

Này các Tỳ-kheo! Các thầy chớ nên tư duy những điều thế gian tư duy. Vì sao? Vì sự tư duy của thế gian chẳng có lợi ích về nghĩa, về pháp, về Phạm hạnh, chẳng phải trí, chẳng phải giác, chẳng phải thuận Niết-bàn. Các thầy nên chánh tư duy khổ Thánh đe? khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, kho diệt đạo tích Thánh đế này. Vì sao? Vì tư duy như thế thì được lợi ích về nghĩa, về pháp, ve Phạm hạnh, chánh trí, chánh giác, thẳng đến Niết-bàn. Thời xưa có một người ra khỏi thành Vương Xá, đi đến bờ ao Câu-hy-la, ngồi tư duy về sự tư duy của thế gian. Trong lúc tư duy người ấy bỗng thấy bốn thứ quân binh: Voi, ngựa, xe, bộ binh vô lượng vô sô, tất cả đều vào trong lỗ của ngó sen, thấy rồi liền nghi thầm: "Ta đã điên cuồng, mất tâm tính, điều thế gian không có mà nay ta thây như thế.” Bấy giờ cách ao ấy không xa, có đại chúng nhóm lại một chỗ. Người kia liền đi đến chỗ đại chúng nói rằng: "Này các nguôi, tôi nay phát cuồng, tôi đã

mất tâm tánh, điều thế gian không có mà tôi thay c6.” Người ấy kể đầy đủ sự việc trên. Khi ây, đại chúng đêu nói người kia là phát điên, mát tâm tính, những việc the gian không có mà người kia thay có như vậy. Phật nói với các Tỳ-kheo: -Nhung người ấy không phải điên cuồng mất tâm tính, người ấy thấy chơn chật. Vì sao? Vì khi ấy cách ao Câu-hy-la không xa có các vi trời và a-tu-la khởi bốn thứ quân chiến đấu trong hư không. Lúc chư thiên đắc thắng, quân a-tu-la bại trận, rút lui nấp vào trong ngó sen. Thế nên, này các Tỳ-kheo, các thầy hãy cẩn thận chớ nên suy nghĩ việc thế gian. Vì sao? Vì tư duy thế gian chẳng có lợi ích về nghĩa, về pháp, về Phạm hạnh, chẳng phải trí, chẳng phải giác, chẳng phải thẳng đến Niết-bàn. Nen tư duy bốn Thánh đế. Thế nào là bốn? Đó là khổ Thánh dế, khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 408 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá? nơi Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, có nhiều Tỳ-kheo tụ tập nơi nhà ăn, bàn luận như vầy: "Thế gian là thường, hoặc nói thế gian vô thường, thế gian hữu thường vô thường, thế gian phi hữu thường, phi vô thường; thế gian hữu biên, thế gian vô biên, thế gian hữu biên vô biên, thế gian phi hữu biên, phi vô biên; mạng là thân, mạng khác thân khác; Như Lai sau khi chết là có, Như Lai sau khi chết là không, r r 9

Như Lai sau khi chét vừa có vừa không, Như Lai sau khi chét chăng phải có, chẳng phải kh6ng." Khi ấy, Thế Tôn ở một chỗ ngồi thiền, với thiên nhĩ, nghe tiếng bàn luận của các Tỳ-kheo ở nhà ăn. Nghe xong Ngài đi tới nơi đó, trước đại chúng trải tòa ngồi và bảo các Tỳ-kheo:

Này các Tỳ-kheo! Các thầy tụ tập đông người để nói bàn việc gì?

Các Tỳ-kheo bạch Phật: Bạch Thế tôn! Chúng con nhóm lại ở nhà ăn này bàn luận rằng: "Hoặc nói hữu thường, hoặc nói vô thường,... (nói rộng như trên)y Phật bảo các Tỳ-kheo: Các thầy chớ bàn luận như vậy. Vì sao? Vì sự bàn luận này chẳng có lợi ích về nghĩa, về pháp, về Phạm hạnh, chẳng phải trí, chẳng phải chánh giác, chăng phải chánh hướng Niêt-bàn. Này các Tỳ-kheo! Các thây nên luận nghị như thế này: “Bây là khổ Thánh dế, khổ tập Thánh dế, khổ diệt Thánh đế? khổ diệt đạo tích Thánh dế." Vì sao? Vì luận nghị này có lợi ích về nghĩa, về pháp, vê Phạm hạnh, chánh trí, chánh giác, chánh hướng Niêt-bàn. Thê nên Tỳ-kheo, đối với bốn Thánh đế chưa được hiện quán phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SÔ 409 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, nơi Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ? các Tỳ-kheo tụ tập nơi nhà ăn, có người có tham giác, có người CÓ nhuê giác, hoặc có người có hại giác. Khi ây, Thê Tôn biêt được tâm niệm của các Tỳ-kheo, liên đi đên nhà ăn, trải tọa cụ ngôi trước đại chúng, bảo các Tỳ-kheo: -Các thầy chớ khởi giác tưởng về tham, chớ khởi giác tưởng về nhuế, chớ khởi giác tưởng vê hại. Vì sao? Vì những giác tưởng này không có lợi ích vê nghĩa, vê pháp, vê Phạm hạnh, chăng phải trí, chăng phải chánh giác, chăng hướng đến Niết-bàn. Các thầy nên khởi

giác tưởng về khổ Thánh đế, khổ tập Thánh dế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế. Vì sao? Vì sự tỉnh . . r r • A A giác đôi với bôn Thánh đê này có lợi ích vê nghĩa, vê Phạm hạnh, chánh trí, chánh giác, hướng đến Niết-bàn. Thế nên Tỳ-kheo đối với bốn Thánh đế phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, chánh trí, chánh niệm, tinh tấn tu học. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 410 Tôi nghe như vầy: Một thời,... (nói rộng như trên; chỉ có khác là: Khởi giác tưởng về bà con thân thuộc, khởi giác tưởng về nhân dân, cõi nước, khởi giác tưởng về không chết nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành).

KINH TẠPA-HÀM 339

KINH SỐ 411 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bây giờ, các Tỳ-kheo tụ tập tại nhà ăn bàn luận các việc như vây: Việc vua, việc giặc cướp, việc tranh đấu, việc tiền của, y phục, ăn uống, việc nam nữ? ngôn ngữ thê gian, sự nghiệp, việc biên cả, v.v... Khi ấy, Thế Tôn đang thiền định, với thiên nhi, nghe tiếng bàn luận của các Tỳ-kheo, liên từ chô ngôi đứng lên, đi đên nhà ăn, trải tọa cụ ngôi xuông trước đại chúng, bảo các Tỳ-kheo: -Này các Tỳ-kheo! Các thầy tụ tập bàn luận việc gì? Các Tỳ-kheo bạch Phật: Bạch Thê Tôn, chúng con tụ tập ở đây nói đủ các việc: Việc vua, v.v... (nói rộng như trên). Phật bảo các Tỳ-kheo: Các thây chớ bàn luận các việc vua... (như thê cho đên không hướng đên Niết-bàn). Nêu có bàn luận, nên nói kho Thánh đe này, Idio tập Thárýi đe, kho diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh đế. Vì sao? Vì bốn Thánh đế này đem lại lợi ích vê nghĩa, vê pháp, vê Phạm hạnh, chánh trí, chánh giác, chánh hướng Niết-bàn. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 412 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, nơi Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, các Tỳ-kheo tập hợp ở nhà ăn, nói với nhau rằng: "T6i biết Pháp, Luật, các ông không biêt; điêu tôi nói thành tựu, điêu tôi nói hợp đạo lý9 điêu các ông nói không thành tựu, không hợp đạo lý; đáng lý cái nên nói trước thì nói sau, cái đáng nói sau thì nói trước, tranh nhau nói. Lý luận của tôi các ông không bang, người nào có the đáp nên đáp di." Lúc ấy, Thế Tôn đang thiền định, với thiên nhĩ, nghe tiếng các Tỳ-kheo tranh luận... (nói rộng như trên cho đến bổn Thánh đế chưa hiện quán phải siêng năng, khởi ỷ muốn tăng thượng, tu học hiện quán). Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 413 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, nơi Vườn Trúc Ca-lan-đà.

340 KINH TẠP A-HÀM

Bây giờ, Tỳ-kheo tập hợp ở nhà ăn bàn luận răng: “Vua Ba-tư-nặc và Vua Tần-bà-sa-la, vua nào có thế lực lớn, vua nào giàu có lớn?" Lúc ấy, Thế Tôn đang thiền định, với thiên nhĩ, nghe tiếng bàn luận của các Tỳ-kheo, liền từ chỗ ngồi đi đến nhà ăn, trải tọa cụ ngồi xuống trước đại chúng, hỏi các Tỳ-kheo: Các thầy bàn luận việc gì? Bấy giờ, các Tỳ-kheo đem các việc trên thuật lại đầy đủ với Thế Tôn. Phật nói với các Tỳ-kheo: Các

thây bàn việc vê thê lực lớn, vê sự giàu sang của các vua làm gì? Này các Tỳ-kheo! Các thầy chớ luận bàn như thế. Vì sao? Vì việc này chẳng có lợi ích về nghĩa, về pháp, về Phạm hạnh, chẳng phải trí, chẳng phải chánh giác, chẳng đưa đến Niết-bàn. Các thầy nên bàn về khổ Thánh dế, khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế. Vì sao? Vì bốn Thánh đế này là có lợi vê nghĩa, vê pháp, vê Phạm hạnh, chánh trí, chánh giác, chánh hướng Niết-bàn. Thế nên Tỳ-kheo đối với bốn Thánh đế này chưa được hiện quán, nên siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 414 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá? nơi Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bây giờ, các Tỳ-kheo tụ họp tại nhà ăn bàn luận như sau: "Đời trước các Ông làm những nghê nghiệp gì, công xảo gì, lây gì đê tự s6ng?" Khi ấy, Thế Tôn đang thiền định, với thiên nhĩ, nghe tiếng bàn luận của các Tỳ-kheo, liên từ chô ngôi đứng lên, đi thăng đên nhà ăn, trải tọa cụ ngôi xuông trước đại chúng, hỏi các Tỳ-kheo: -Các thầy nói những việc gì? Bấy giờ, các Tỳ-kheo đem những việc trên thuật lại đầy đủ. The Ton bao các Tỳ-kheo: -Này các Tỳ-kheo! Các thầy chớ bàn việc đời trước đã làm. Vì sao? Vì việc này chẳng có lợi ích về nghĩa, về pháp, về Phạm hạnh, chẳng phải trí, chẳng phải chánh giác, chẳng đưa đến Niết-bàn. Này các Tỳ-kheo! Các thầy hãy cùng nhau bàn luận: Khổ Thảnh đế này? khổ tập Thánh dế, khổ diệt Tháiứi đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế này. Vì sao? Vì đây là có lợi ích về nghĩa, về pháp, về Phạm hạnh, chánh trí, chánh giác, chánh hướng Niết-bàn. Thế nên Tỳ-kheo? đối với bốn Thánh dế, nếu chưa hiện quán, nên siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH TẠPA-HÀM 341

KINH SỐ 415 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, các Tỳ-kheo tụ tập tại nhà ăn bàn luận: uĐàn-việt kia làm thức ăn thô sơ? chúng ta ăn xong chẳng thấy ngon, chẳng thấy khỏe, không bằng chúng ta bỏ thức ăn kia mà đi khất thực. Vì sao? Vì khi các Tỳ-kheo đi khất thực thường được thức ăn ngon, lại thấy sắc đẹp, nghe tiếng hay, được nhiều người biết, lại được y phục, chăn mền, ngọa cụ, thuốc men." Khi ấy, Thế Tôn đang thiền định, với thiên nhĩ, nghe tiếng bàn luận của các Tỳ-kheo, liền đi đến nhà ăn... (nói rộng như thế, cho đến chánh hướng Niết-bàn). Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 416

Tôi nghe như vây:

Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá5 trong Vườn Trúc Ca-lan-đà.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

-Các thầy có thọ trì bốn Thánh đế mà Ta đã nói chăng?

Khi ây, có một Tỳ-kheo đứng dậy, sửa lại y phục, chăp tay đảnh lê, bạch Phật:

Thưa vâng, Bạch Thế Tôn! Bốn Thánh đế mà Ngài đã nói, con đều thọ trì.

Phật bảo Tỳ-kheo: -Thầy thọ trì bốn Thánh đế ấy như thế nào? Tỳ-kheo bạch Phật: Như lời Thế Tôn nói: "Đây là khổ Thánh đế, con liền thọ trì; đây là khổ tập Thánh đế, đây là khổ diệt Thánh đế, đây là khổ diệt đạo tích Thánh dế.” Bạch Thế Tôn! Như thế, bốn Thánh đế mà Ngài đã nói, con đều thọ trì. Phật bảo Tỳ-kheo: -Lành thay! Lành thay! Ta nói khổ Thánh đế, thầy chân thật thọ trì, Ta nói khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh dế, thầy đều chân thật thn trì. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 417

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

Các thầy có thọ trì bốn Thánh đế mà Ta đã nói chăng?

Khi ấy có Tỳ-kheo đứng dậy, sửa lại y phục, bày vai phải, đảnh lễ, chắp tay bạch Phật: Thưa vâng, bạch Thế Tôn! Bốn Thánh đế mà Ngài đã nói, con đều thọ trì.

Phật bảo Tỳ-kheo: Thầy thọ trì như thế nào về bốn Thánh đế mà Ta đã nói?

Tỳ-kheo bạch Phật: -Bạch Thế Tôn, Ngài nói về khổ Thánh đế con đều thọ trì, như như, không lìa nhu, không khác như, chân thật, xét kỹ, không điên đảo, là đế lý của bậc Thánh. Đó là khổ Thánh đế. Thế Tôn nói về khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế, như nhu, không lìa như, không khác như, chân thật, xét kỹ? không điên đảo, là đế lý của bậc Thánh. Đó gọi là bốn Thánh đế mà Thế Tôn đã nói, \

con đêu thọ trì. Phật bảo Tỳ-kheo: -Lành thay! Lành thay! Thầy chân thật thọ trì về bốn Thánh đế mà Ta đã nói như như, không lìa nhu, không khác như, chân thật xét kỹ, không điên đảo. Đó gọi là Tỳ-kheo chân thật thọ trì bốn Thánh đế của Ta. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 418

Tôi nghe như vây:

Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà.

Bay giơ, The Ton bao các Ty-kheo:

—Các thầy có thọ trì bốn Thánh đế mà Ta đã nói chăng?

. /y r

Khi ây? có một Tỳ-kheo đứng lên, sửa lại y phục, đảnh lê? chăp tay bạch Phật: Thưa vâng, bạch Thế Tôn! Bốn Thánh đế Ngài đã nói, con đều thọ trì. Bốn Thánh đế là gì? Như lời Thế Tôn nói: Là khổ Thánh dế, con đã thọ trì; khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh dế, con đều thọ trì. Phật bảo Tỳ-kheo: -Lành thay! Lành thay! Như bốn Thánh đế mà Ta đã nói, thầy đều thọ trì. Này các Tỳ-kheo! Nếu Sa-môn, Bà-la-môn nói như sau: "Khổ Thánh đế như Sa-môn Cù-đàm đã nói, ta sẽ bỏ đi, rồi sẽ lặp lại khổ Thánh đế khc”, điều đó chỉ là lời nói suông, hỏi đến thì chẳng biết, càng tăng thêm nghi hoặc, vì chẳng phải là cảnh giới của họ. ÍCKhổ tập Thánh đế, khổ diệt

Thánh đế5 khổ diệt đạo tích Thánh đế này ta sẽ bỏ đi, rồi sẽ lặp lại bốn Thánh đế khác"; điều đó chỉ là lời nói suông, nếu hỏi đến thì chẳng biết, chỉ càng tăng thêm nghi hoặc, vì chẳng phải là cảnh giới của họ.

KINH TẠPA-HÀM 343

Thế nên, này các Tỳ-kheo5 đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán nên siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 419 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bay giơ, The Ton bao các Ty-kheo: Nếu Tỳ-kheo đối vơi Phật có nghĩ thì đối với khổ Thánh đế có nghi, đối với khổ tập Thánh dế, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh đế có nghi. Nếu đối với Pháp, Tăng có nghi thì đối với khổ Thánh đế có nghi, đối với khổ tập Thánh dế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế có nghi. Nếu người đối với Phật không nghi thì đối với khổ Thánh đế không nghi, đối với khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế không nghi. Nếu người đối với Pháp, Tăng không nghi thì đối vơi khổ Thánh đế không nghi, đối với khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh đế không nghi. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 420 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bay giơ, The Ton bao các Ty-kheo: Nếu Sa-môn9 Bà-la-môn đối với khổ Thánh đế có nghi thì đối với Phật có nghi, đối với Pháp, Tăng có nghi. Đối với khổ, tập, diệt, đạo có nghi thì đối với Phật co nghi, đối với Pháp, Tăng có nghi. Nếu đối với khổ Thánh đế Idiong nghi thì đối với Phật không nghi, đối với Pháp, Tăng không nghi. Người đối với tập, diệt, đạo Thánh đế không nghi thì đối với Phật không nghi, đối với Pháp, Tăng không nghi. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 421

Tôi nghe như vây:

Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà.

Bây giờ, Thê Tôn bảo các Ty-kheo:

Các thầy nên cùng đi với Ta vào hang núi sâu.

Các Tỳ-kheo bạch Phật: -Thưa vâng, bạch Thế Tôn!

344 KINH TẠPA-HÀM

Khi ấy Thế Tôn và đại chúng cùng đến hang núi sâu, trải tòa ngồi, sau khi đi xung quanh quan sát hang núi hiểm trở xong, Ngài bảo với các Tỳ-kheo: Hang núi này thật sâu và nguy hiêm. Lúc ấy có Tỳ-kheo từ chỗ ngồi đứng lên, sửa lại y phục, đảnh lễ Phật, chắp tay bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Hang núi này thật sâu hiểm, nhưng còn có thứ gì vô cùng sâu hiểm đáng sợ không? Phật biết ý của Tỳ-kheo này, nên đáp: Như thê, này Tỳ-kheo? ở đây rát sâu hiêm nhưng còn có thứ sâu hiêm đáng sợ hơn nữa. Đó là Sa-môn, Bà-la-môn đối với khổ Thánh đế không biết như thật, khổ tập Thánh dế, khổ

diệt Thánh để, khổ diệt đạo tích Thánh đế không biết như thật. Người kia đối với cội gốc sanh tử của các hành đắm trước, đối với lão-bệnh-chết-ưu-bi-khổ-não cội gốc sanh ra các hành đắm trước, mà tạo tác các hành, lão-bệnh-tử-ưu-bi-khổ-não thêm tăng trưởng nên rơi vào chỗ hiểm nạn, rơi vào hang sâu nguy hiểm của lão-bệnh-tử-ưu-bi-khổ-não. Như thế, này Tỳ-kheo? đó chính là hang sâu đầy nguy hiểm. Thế nên, Tỳ-kheo đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 422 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Có địa ngục Đại Nhiệt, nếu chúng sanh sanh trong địa ngục ấy sẽ luôn bị thiêu đốt. Lúc ấy, có một Tỳ-kheo từ chỗ ngồi đứng lên, sửa lại y phục, đảnh lễ Phật, chắp tay bạch Phật: Như Thế Tôn đã nói, địa ngục Đại Nhiệt này vô cùng nóng bức, nhưng thưa Thê Tôn, lại còn có sự nóng bức nào đáng sợ hơn địa ngục ấy chăng, không còn gì hơn chăng? Này Tỳ-kheo! Địa ngục ấy thật là nóng bức, lại cũng có thứ nóng bức hơn địa ngục ấy rất đáng sợ, không còn gì hơn. Những gì lại có thứ nóng đáng sợ hãi hơn địa ngục Đại Nhiệt? Đó là Sa-môn, Bà-la-môn đối với khổ Thánh đế này không biết như thật; đối với khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế không biết như thật. Như thế cho đến sanh-lão-bệnh-tử-iru- bi-khổ-não là sự nóng bức thiêu đốt cùng cực. Này Tỳ-kheo! Đây gọi là nóng bức thiêu đốt cùng cực thật đáng sợ, không còn gì hơn. Thế nên5 Tỳ-kheo đối

với bốn Thánh đế chưa hiện quán, nên siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 423 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Có địa ngục Đại Am, các chúng sanh đời đời sanh ra không thấy được thân phần của chính mình. Khi ấy có Tỳ-kheo từ chỗ ngồi đứng lên sửa lại y phục, đảnh lễ Phật, chắp tay bạch Phật: Bạch Thế Tôn địa ngục này vô cùng tối tăm. Chỉ có nơi này tối tăm hay còn có sự tối tăm nào đáng sợ hơn địa ngục này chăng? Phật bảo Tỳ-kheo: -Như thế còn có sự tối tăm rất đáng sợ hơn địa ngục này nữa. Đó là Sa- môn9 Bà-la-môn đối với bốn Thánh đế không biết như thật cho đến rơi vào sự tối tăm cùng cực của sanh-lão-bệnh-tử-mi-bi-khổ-não. Thế nên, Tỳ-kheo đối với bốn Thánh để chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 424 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bây giơ, Thê Ton bảo các Tỳ-kheo: Như mặt trời du hành chiếu sáng các thế giới cho đến cả ngàn mặt trời, ngàn mặt trăng, chiếu sáng ngàn thế giới, ngàn núi Tu-di, ngàn Phất-bà-dề, ngàn Diêm-phù-đề? ngàn Câu-gia-ni, ngàn uất-đơn-việt, ngàn

Tứ Thiên Vương, ngàn cõi Tam Thập Tam thiên, ngàn Diệm-ma thiên, ngàn Đâu-suất thiên, ngàn Hóa Lạc thiên, ngàn Tha Hóa Tự Tại thiên, ngàn Phạm thiên. Đó gọi là tiểu thiên thế giới. Khoảng giữa một ngàn thế giới này tối tăm, dù có ánh sáng mặt trời, mặt trăng chiếu sáng, có oai đức lớn cũng không thấy được, những chúng sanh sanh ra trong những nơi ấy không thấy thân phần của chính mình. Bấy giờ, có Tỳ-kheo từ chỗ ngồi đứng lên, sửa lại y phục, chắp tay bạch Phật: -Bạch Thế Tôn! Như Thế Tôn nói, ngoài sự tối tăm đó, còn có sự tối tăm nào hơn nữa không? Phật bảo Tỳ-kheo:

CÓ Sự tối tăm quá hơn sự tối tăm này. Đó là Sa-môn, Bà-la-môn đối với khổ Thánh đế không biết như thật, cho đến rơi vào sự tối tăm vô cùng của sanh-lão-bệnh-tử-mi-bi-khổ-não. Đó gọi là Tỳ-kheo có sự tối tăm ạuá hơn cả sự tối tăm giữa các thế giới. Thế nên Tỳ-kheo? đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 425 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bây giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Tư tiểu thiên thế giới, con số nhân lên đến một ngàn. Đây gọi là trung thiên thế giới. Khoảng giữa trung thiên thế giới tối tăm... (như trên đã nói) cho đến đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 426 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá? trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bay giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Từ trung thiên thê giới con sô nhân lên đên một ngàn. Đây gọi là tam thiên đại thiên the giới. Khoảng giữa các the giới là chỗ toi tăm, dù có mặt trời, mặt trăng du hành, chiếu khắp thế giới nhưng chúng sanh kia vẫn không thấy, cho đên rơi vào trong chô tôi tăm của sanh-lão-bệnh-tử-ưu-bi-khổ-não. Thế nên các Tỳ-kheo? đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 427 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ"kheo: Nay Ta sẽ nói về bốn Thánh dế, hãy lắng nghe, khéo suy nghĩ. Những gì là bốn? Đó la khổ Thánh đế, khổ tập Thánh dế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế. Đó gọi là bốn Thánh đế. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành. (Những gì sẽ nói về bốn Thánh đế đều cũng nói như trên).

KINH SỐ 428 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Nên chuyên cần thiền tư, phương tiện chân chính, tĩnh lặng nội tâm. Vì sao? Tỳ-kheo thiền tư, nội tĩnh tâm mình đã thành tựu, hiển hiện như thật. Thế nào là hiển hiện như thật? Nghĩa là khổ Thánh đế này hiển hiện như thật; khổ tập Thánh đế này, khổ diệt đạo tích Thánh đế hiển hiện như

thật. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 429 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-dà. Bay giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Nên tu vô lượng tam-ma-đề, chuyên tâm chánh niệm. Vì sao? Vì tu vô lượng tam-ma-đề9 chuyên tâm chánh niệm rồi, như thế như thật hiển hiện. Thế nào là như thật hiển hiện? Nghĩa là khổ Thánh đế này như thật hiển hiện; khổ tập Thánh dế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế này như thật hiển hiện. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 430 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bay giơ, The Ton bao các Ty-kheo: -Như người ném gậy lên hư không, gậy liền rơi trở xuống, hoặc gốc dính đất, hoặc thân dính đất, hoặc đầu dính đất. Cũng thế, Sa-mon9 Ba-la-mon đối vơi khổ Thánh đế này không biết như thật, khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế không biết như thật, nên biết Sa-môn9 Bà-la- môn này hoặc đọa vào địa ngục, hoặc đọa vào súc sanh, hoặc đọa vào nga quỷ. Thế nên, Ty-kheo đối với bốn Thánh đế này chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 431 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá5 trong Vườn Trúc Ca-lan-đà.

Bây giờ, The Ton bao các Ty-kneo: Như người ném cây gậy lên hư không, chắc chắn nó rơi xuống, hoặc rơi trên đất sạch, hoặc rơi trên đất không sạch. Cũng thế, Sa-môn, Bà-la-môn đối với Idiổ Thánh đế không biết như thật; đối vơi khổ tập Thánh dế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế không biết như thật; vì không biết như thật, cho nên hoặc sanh cõi lành, hoặc sanh cõi ác. Thê nên, các Tỳ-kheo đôi với bốn Thánh đế chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 432 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương x trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Ví như cái vòng có năm đốt nối liền nhau, một người thanh niên khỏe mạnh có thê quay nhanh vòng ây. Cũng thê, Sa-môn, Bà-la-môn đôi với kho Thanh đế này không biết như thật; khổ tập Thánh đế này, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh đế không biết như thật, luân hồi trong năm đường xoay vần mau chóng, hoặc đọa vào địa ngục, hoặc đọa vào súc sanh, hoặc đọa vào nga quỷ, hoặc người, hoặc trời rồi lại đọa vào đường ác, luôn luôn luân chuyển. Thế nên, Tỳ-kheo đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 433 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Như Lai, ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác đã nói pháp tăng thượng như thế, nghĩa là bôn Thánh đế được khai thị, trình bày, kiến

lập, phân biệt, giảng nói nhiều hơn, bày tỏ rõ ràng. Những gì là bốn? Đó là khổ Thánh đế, khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế. Thế nên, Tỳ-kheo đối vơi bôn Thánh đế này chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 434 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà.

KINH TẠPA-HÀM 349

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Thế nao là trí tuệ sáng suốt. Đó là biết như thật khổ Thánh để này, khổ tập Thánh dế, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh dế, hay là không biết như thật chăng? Các Tỳ-kheo bạch Phật: Thưa Thế Tôn, theo như chúng con hiểu lời Phật dạy, người đối với bốn Thánh đế biết như thật, đó gọi là trí tuệ sáng suốt. Phật bảo các Tỳ-kheo: Lành thay! Lành thay! Đối với khổ Thánh đế, khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh đế biết như thật. Đó là trí tuệ sáng suốt. Thế nên Tỳ-kheo đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 435 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ? trưởng giả Tu-đạt-đa đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Bốn Thánh đế này là thứ lớp hiện quán hay là nhất đốn hiện quán. Phật bảo trưởng giả: r r e 9 r r e Bôn Thánh đê này thứ lớp hiện quán chăng phải nhát đôn hiện quán.

Phật bảo trưởng giả: Nếu có người nói: uĐối vói khổ Thánh đế chưa hiện quán mà đối với khổ tập Thánh dế, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh đế được hiện quán" thì lời nói này không đúng. Vì sao? Vì nếu đối với khổ Thánh đế chưa hiện quán mà muốn đối với Idiổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thárứi đế hiện quán là điều không thể có. Cũng giống như người lấy hai lá cây nhỏ xếp lại đê làm đô đựng nước mang đi thời không thê được. Cũng thê, đôi với khô Thánh đế chưa hiện quán mà muốn đối với khổ tập Tháíih đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế hiện quán là điều không thể có. Ví như có người lấy lá sen hợp lại làm đồ chứa nước đem đi, việc làm này có thể được. Cũng thế, này trưởng giả, đối với khổ Thánh đế đã hiện quán ròi, muốn đối với khổ tập Thánh đế? khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo Hch Thánh đế hiện quán, điều này có thể được. Thế nên, trưởng giả đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

350 KINH TẠPA-HÀM

KINH SỐ 436 (Như trưởng giả Tu-đạt-đa đã hỏi, có Tỳ-kheo khác hỏi, Phật cũng nói như thê, chỉ có vỉ dụ sai khác). Như có bôn bậc thêm đi lên chánh điện. Nêu có người nói: "Chẳng lên bậc thứ nhất mà lên bậc thứ hai, thứ ba, thứ tư, đi lên chánh điện,5 thì không thể được. Vì sao? Vì phải do bậc đầu tiên rồi kế đến bậc thứ hai? bậc thứ ba, bậc

thứ tư mới lên chánh điện được. Cũng thế, Ty-kheo, đối với khổ Thánh đế chưa hiện quán mà muốn đối với khổ tập Thanh đế, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh đế hiện quán thì không thể được. Ví như, Tỳ-kheo, nếu có người nói: "Nhờ bốn bậc thềm đưa lên chánh điện, phải từ bậc thềm dầu, rồi đến bậc thứ hai, bậc thứ ba, bậc thứ tư mới đưa len chánh diên", nói như thế mới đúng. Vì sao? Vì phải do bậc thềm đàu tiên, kế đó mới leo lên bậc thềm thứ hai, thứ ba? thứ tư mới lên đến chánh điện thì việc này có thể được. Cũng vậy, Tỳ-kheo, nếu nói đối với khổ Thánh đế hiện quán rồi sau đó thứ lớp đối với khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế hiện quán thì nói như thế mới đúng. Vì sao? Vì nếu đối với khổ Thanh đế đã hiện quán, sau đó thứ lớp đối với khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế hiện quán là việc có thể được. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 437 (Như Tỳ-kheo khác hỏi, những điêu Tôn giả A-nan hỏi, Phật cũng nói như thế, chỉ có vỉ dụ khác là Phật bảo A-nan): -Ví như cái thang có bôn bậc đưa lên chánh điện. Nêu có người nói: "Không do bậc ban đầu mà lên bậc thứ hai, thứ ba, thứ tư leo lên chánh diên" thì không thể được. Cũng thế, A-nan? nếu đối với khổ Thánh đế chưa hiện quán mà muốn đối với khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế hiện quán, điều đó không thể được. Vì sao? Vì nếu đối với khổ Thánh đế chưa hiện quán, mà đối với khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế hiện quán thì không thể được. Này A-nan, ví như cái thang có bốn bậc đưa lên chánh điện, nếu có người nói: 'Thải từ bậc đầu tiên, lần lượt lên bậc thứ hai, thứ ba, thứ tư mới lên tới chánh diên", nói như thế mới đúng. Vì sao? Vì phải do bậc đầu tiên, thứ lớp lên bậc thứ hai, thứ ba, thứ tư mới tới chánh điện thì điều này có thể được. Cũng thế, A-nan, đối với khổ Thánh đế đã hiện quán, sau đó thứ lớp đối với khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế hiện quán thì điều này có thể được. Phật nói kùih này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 438 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà trong vườn cấp Cô Độc.

KINH TẠPA-HÀM 351

Bấy giờ, Phật bảo các Tỳ-kheo: Ví như lấy hết cây cỏ trên quả đất, dùng làm cây thương, xâu hết tất cả loài thủy trùng trong biển lớn, có thể nào xuyên suốt được chăng? Tỳ-kheo bạch Phật: Thưa Thế Tôn, không thể được. Vì sao? Vì các con vật ở trong biển lớn đủ các hình, loại, hoặc nhỏ quá, hoặc lớn quá, đều không thể xâu được. Phật bảo Tỳ-kheo: Đúng thế? đúng the! Chủng loại chúng sanh vô số? vô lượng. Thế nên, Tỳ- kheo đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán, nên siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 439

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà.

Bấy giờ, Thế Tôn đưa tay nắm một chút đất, hỏi các Tỳ-kheo:

Các thầy nghĩ sao? Đất trong tay Ta nhiều hay đất ở núi Tuyết nhiều?

Tỳ-kheo bạch Phật: Thưa Thế Tôn! Đất trong tay của Ngài rất ít, còn đất ở núi Tuyết thì nhiều vô lượng, trăm ngàn muôn ức, không thể dùng toán số, ví dụ để so sánh được. Phật bảo Tỳ-kheo: Các chung sanh kia, những người đối với khổ Thánh đế biết như thật, khổ tập Thánh đế, khổ diệt Thánh đe, khổ diệt đạo tích Thánh đế biết như thật thì ít như đất trong tay của Ta. Còn các chúng sanh, những người đối với khổ Thánh đế khônẹ biêt như thật, đối với khổ tập Thánh đế không biết như thật, khổ diệt Thánh dế, Idiổ diệt đạo tích Thánh đế không biết lỷiư thật thì nhiều như đất ở núi Tuyết, nhiều đến vô lượng. Thế nên, Tỳ-kheo, đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 440 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Ví như ao, hồ nước sâu rộng năm mươi do-tuần, nếu có người dùng một sợi tóc, hoặc sợi lông, hoặc đầu ngón tay thấm vào nước hồ kia cho đến ba lần. Thế nào, này các Tỳ-kheo, nước của người kia thấm nhiều hay nước trong hồ nhiều?

Tỳ-kheo bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nước trên sợi tóc, sợi lông hay đầu ngón tay của người kia rất ít, còn nước trong hồ nhiều vô lượng, vô số cho đến không thể dùng toán số, ví dụ để so sánh được. Phật bảo Tỳ-kheo: Nước trong hồ nhiều vô lượng. Cũng thế, đa văn Thảỉyi đệ tử thấy được đế lý một cách đầy đủ, được đạo quả Thánh, dứt các gốc khổ, như cây đa-la bị chặt gốc, ở đời vị lai thành tựu pháp bất sanh. Các lậu hoặc còn lại chưa dứt hết chỉ ít như nước đầu sợi tóc, sợi lông, móng tay của người kia. The nên, Tỳ-kheo, ai đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán, phải siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành. (Như vỉ dụ nước trong hồ lớn; cũng vây, ví dụ sông Tảt-da-đa-tra-ca, sông Hằng, sông Gia-phù-na, Tát-ỉa-du, Y-ỉa-bạt-đề, Ma-hê và ví dụ ve bon biển lớnf cũng nói như trên).

KINH SỐ 441

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc.

Bấy giờ, Thế Tôn nắm trong tay một hòn đất to bằng trái lê. Ngài bảo các Tỳ-kheo:

Hòn đất trong tay Ta nhiều hay đất trong núi Tuyết nhiều?

Các Tỳ-kheo bạch Phật: -Thưa Thế Tôn hòn đất trong tay Ngài rất ít; còn đất ở núi Tuyết thật nhiều, nhiều đến trăm ngàn ức na-do-tha, cho đến không thể dùng toán số? ví dụ để so sánh được. Phật nói với các Tỳ-kheo: Những chúng sanh đối với khổ Thánh đế biết như thật, đối với khổ tập Thánh dế, khổ diệt Thánh dế, khổ diệt đạo tích Thánh đế biết như thật cũng ít như hòn đất trong tay Ta. Những chúng sanh đối với khổ Thánh

đế không biết như thật, đối với khổ tập Thánh dế, khổ diệt Thánh đế, khổ diệt đạo tích Thánh đế không biết như thật, nhiều như đất ở núi chúa Tuyết. Thế nên, Tỳ-kheo đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán nên siêng năng phương tiện, khởi ý muốn tăng thượng, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành. (Như vỉ dụ núi chúa Tuyết; cũng vậy, các vỉ dụ núi Ni-dân-đà-la, Tỳ-na-đa- caf Mã-nhĩ, Thiện-kiến, Khư-đề, La-ca, Y-sa-đà-laf Do-kỉền-đà-ỉa, Tu-di sơn vương, và đất trên đại địa cũng lại như the. Như vỉ dụ trái lê; cũng vây, các vỉ

dụ trái a-ma-lặc-ca, bạt-đà-la, ca-la-caf quả đậu, cho đến vỉ dụ tép tỏi cũng nói như vậy).

KINH SỐ 442 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn lấy móng tay vít một chút đất bảo các Tỳ-kheo: Các thầy nghĩ thế nào? Đất ở trong móng tay của Ta nhiều hay là đất ở ngoài nhiều? Các Tỳ-kheo bạch Phật: Thíra Thế Tôn! Đất vít trong móng tay Ngài rất ít, vô cùng ít; còn đất ở bên ngoài nhiều vô lượng, cho đến không thể dùng toán số5 ví dụ để so sánh được. Phật bảo các Tỳ-kheo: Giông như đát trong móng tay, thân của các chúng sanh có thê thây được cũng như thế; còn thân chúng sanh vi tế không thể thấy nhiều như đất trên đại địa. Thế nên, các Tỳ-kheo đối với bốn Thánh đế chưa hiện quán, nên siêng năng phương tiện, tu học hiện quán. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành. (Như ví dụ vê lục địa và ví dụ vê nước: Sô chúng sanh được sanh trong cối người ít như đất dính trong móng tay; còn số chúng sanh chẳng được làm người nhiều như đất đại địa. Số chúng sanh được sanh ở nơi có văn hóa cũng ít, như đất dính trên móng tay; còn sô chúng sanh sanh ra ở biên địa nhiêu như đát trên đại địa. Người thành tựu Thánh tuệ nhãn như đất trên móng tay; còn người chẳng thành tựu Thánh tuệ nhãn nhiều như đất ở đại địa. Số chúng sanh biết được Pháp, Luật này cũng ít như đất dính trên móng tay; còn số chúng sanh không biết Pháp, Luật nhiều như đất ở đại địa. Nếu biết như thế, biết khắp tất cả, chánh tưởng, chánh giác, chánh giải, pháp hiện quán cũng như thế. Số chúng sanh biết có cha mẹ ít như đất dính trên móng tay; còn số chúng sanh không biết có cha mẹ nhiều như đất ở đại địa. Số chúng sanh biết có bậc Tôn trưởng của dòng Sa-môn, Bà-la-môn, biết làm những điều phước cần làm đời này, đời khác, sợ tội hay bố thí, ăn chay, giữ giới ít như đất dính trên đầu móng tay; còn số chúng sanh không biết có bậc Tôn trưởng của Sa-môn, Bà-la-môn, không biết làm những điều phước cần làm đời này, đời khác, không sợ tội lỗi, không bố thí, không ăn chay, không giữ giới nhiều như đất ở đại địa. Số chúng sanh không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng

ngữ, không nói hai lưỡi, không ác khẩu, không nói thêu dệt ít như đất trên móng tay; còn số chúng sanh không giữ gìn giới luật nhiều như đất ở đại địa. Cũng thế, chúng sanh lìa tham nhuế, tà kiến và chúng sanh không lìa tham nhuế, tà kiến cũng nói như thế. Số chúng sanh không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ,

không uống rượu, ít như đất dính trên móng tay; còn số chúng sanh không giữ gìn năm giới nhiều như đất ở đại địa. số chúng sanh giữ gìn tám giới ít như đất dính trên móng tay; còn số chúng sanh chẳng giữ gìn tám giới nhiều như đất ở đại địa. Số chúng sanh giữ gìn mười điều lành ít như đất trên móng tay; còn số chúng sanh không giữ mười điều lành nhiều như đất ở đại địa. Số chúng sanh từ địa ngục sau khi chết rồi được sanh làm người ít như đất dính trên móng tay; còn số chúng sanh từ địa ngục sau khi chết trở lại sanh vào địa ngục, hoặc súc sanh, hoặc nga quỷ nhiều như đất ở đại địa. Số chúng sanh từ địa ngục sau khi chết được sanh lên cõi trời ít như đất dính trên móng tay; còn số chúng sanh từ địa ngục, hoặc nga quỷ, súc sanh chết rồi sanh trở lại địa ngục, nga quỷ, súc sanh nhiều như đất ở đại địa. Số chúng sanh ở loài người chết đi rồi sanh trở lại loài người ít như đất dính trên móng tay; còn sô chúng sanh ở loài người chét roi sanh vào địa ngục, súc sanh, nga quỷ nhiều như đất ở đại địa. Số chúng sanh từ cõi trời chết rồi trở lại sanh lên cõi trời ít như đất dính trên móng tay; còn số chúng sanh ở cõi trời chết rồi sanh vào địa ngục, súc sanh, nga quỷ nhiều như đất ở đại địa).

KINH SỐ 443 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ5 Phật bảo các Tỳ-kheo: -Lúc Ta chưa nghe pháp thì đã được chánh tư duy khổ Thánh đế này nên chánh kiến đã phát sinh; được chánh tư duy, khổ tập Thánh đế này, khổ diệt Thánh đế này, khổ diệt đạo tích Thánh đế này nên chánh kiến đã phát sinh. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành. (Như kỉnh nói đã sanh cũng thế, đang sanh, sẽ sanh; kỉnh nói về khởi, gần gũi, tu nhiều, tu xúc tác chứng cũng nói như vậy).

KINH SỐ 444

Tôi nghe như vày:

Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc.

Bấy giờ, Phật bảo các Tỳ-kheo:

KINH TẠPA-HÀM 355

Ví như viên thuốc chữa đau mắt, sâu rộng một do-tuần. Nếu có người lấy viên thuốc này để ở mỗi cõi có thể mau chóng để khắp hết các cõi kia thì cũng không thể tột cùng bờ mé của nó? nên biết các cõi số nhiều đến vô lượng. Thế nên, các Tỳ-kheo khéo học về các cõi, khéo rành về các cõi, nên học như thế. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 445 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ9 rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: -Chúng sanh thường cùng với cảnh giới hòa hợp. Thế nào là chúng sanh thường cùng với cảnh giới hòa hợp? Nghĩa là khi chúng sanh khởi tâm hành bất thiện thì cùng hiệp với cảnh giới không lành, khi khởi tâm thiện thì cùng hiệp với cảnh giới lành, khi khởi thắng tâm thì cùng hiệp với cảnh giới thù thắng, tâm xâu xa thì cùng hiệp với cảnh giới xâu xa. Thê nên, Tỳ-kheo phải học rành về các cảnh giới. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 446 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bây giờ, Thê Tôn bảo các Tỳ-kheo: (Nói rộng như trên chỉ có khác là nói thêm kệ sau đầy). Thường hợp nên thường sanh, Rời nhau sanh ắt đoạn, Như người ôm gỗ nhỏ, Mà vào trong biển lớn, r r

Người, gỗ ắt đều chìm. Biêng nhác cũng như thê, Nên lìa xa biếng nhác, Siêng năng về hạ liệt Hiền thánh không giải đãi. An trụ nơi xa lìa, Ân cần tinh tấn thiền, Vượt qua dòng sanh tử, Như sơn gặp lụa trắng, Lửa gặp gió cháy bừng, Ngọc và sữa đồng sắc, Chúng sanh và the giới, Tương tợ cùng hòa hợp, Tăng trưởng cũng như thế.

KINH SỐ 447

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà.

Bấy giờ, Phật bảo các Tỳ-kheo:

Chúng sanh thường cùng hợp với cảnh giới. Thế nào là chúng sanh thường

cùng hợp với cảnh giới? Nghĩa là khi tâm chúng sanh bất thiện thì cùng hợp với cảnh giới bất thiện, tâm thiện thì hợp với cảnh giới thiện, khi tâm xâu xa thì cùng hợp với cảnh giới xấu xa, tâm thù thắng thì hợp với cảnh giới thù thăng. Khi ấy, Tôn giả Kiều-trần-như cùng với nhiều Tỳ-kheo đi kinh hành gần đó, tất cả đều là những bậc Thượng tọa, Đại đức đa văn, xuất gia đã lâu, đầy đủ Phạm hạnh. Lại có Tôn giả Đại Ca-diếp cùng với nhiều Tỳ-kheo đi kinh hành gần đó, tất cả đều ít muốn, biết đủ, Đầu-đà, khổ hạnh, không chứa đồ dư. Tôn giả Xá-lợi-phất cùng với nhiều Tỳ-kheo đi kinh hành gần đó, tất cả đều là những bậc Đại trí biện tài. Tôn giả Đại Mục-kiền-lien cùng với nhiều Tỳ-kheo đi kinh hành gần đó, tất cả đều là những bậc có sức thần thông lớn. Tôn giả A-na-luật-đà cùng với nhiều Tỳ-kheo đi kinh hành gần đó, tất cả đều được thiên nhãn sáng suốt. Khi ấy, có Tôn giả Nhị Thập ức Nhĩ, cùng với nhiều Tỳ-kheo đi kinh hành gàn đó, tất cả đều dũng mãnh, tinh tấn, chuyên cần tu hành. Khi ấy, có Tôn giả Đà-phiêu cùng với nhiêu Tỳ-kheo đi kinh hành gân đó, tát cả đêu vì đại chúng tu hạnh cúng dường đầy đủ. Lại có Tôn giả Ưu-ba-ly cùng với nhiều Tỳ-kheo đi kinh hành gần đó, tất cả đều thông đạt luật hạnh. Khi đó5 Tôn giả Phú-lâu-na cùng với chúng Tỳ-kheo đi kinh hành gần đó5 tất cả đều là những bậc biện tài, thuyết pháp. Khi đó, Tôn giả Ca-chiên-diên cùng với chúng Tỳ-kheo đi kinh hành gần đó, tất cả đều có khả năng phân biệt các kinh, khéo nói pháp tướng. Khi đó, Tôn giả A-nan cùng với nhiều Tỳ-kheo đi kinh hành gần đó, tất cả đều là những bậc đa văn uyên bác. Có Tôn giả La-hâu-la cùng với chúng Tỳ-kheo đi kinh hành gân đó, tất cả đều khéo giữ gìn luật hạnh. Khi đó, có Tôn giả Đe-bà-đạt-đa cùng với chúng Tỳ-kheo đi kinh hành gần đó5 tất cả đều tập quen nhiều ác hạnh. Đó gọi là các Tỳ-kheo thường cùng hòa hợp với cảnh giới. Thế nên, các Tỳ-kheo phải khéo phân biệt các cảnh giới. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 448 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà... (như trên đã nói một cách rộng rãi), Phật liền nói kệ: Thường hợp nên

thường sanh, Lìa nhau sanh ắt đoạn, Như người ôm gỗ nhỏ, Mà vào trong biển lớn, Người, gỗ ắt đều chìm. Biếng nhác cũng như thế, Nên lìa xa biếng nhác, Siêng năng về hạ liệt, Hiền thánh không giải đãi, An trụ nơi viễn ly, Nỗ lực tinh tấn thiền, Vượt qua dòng sanh tử Như sơn gặp lụa trắng, Lửa gặp gió cháy bừng, Ngọc và sữa đồng sắc, Chúng sanh cùng thế giới, Tương tợ và hòa hợp, Tăng trưởng cũng như thế.

KINH TẠPA-HÀM 357

KINH SỐ 449 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Chúng sanh thường cùng hợp với cảnh giới và cùng cảnh giới hòa hợp. (Nói rộng như thế)... khi sanh tâm thù thắng thì hợp với cảnh giới thù thắng; khi sanh tâm xấu xa thì hợp với cảnh giới xấu xa; khi sát sanh thì hợp với cảnh giới sát sanh; khi tâm khởi các niệm trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, uống rượu thì hợp với các cảnh giới đó; khi tâm không sát sanh thì hợp với cảnh giới không sát sanh; khi tâm không trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, uống rượu thì hợp với cảnh giới không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu. Thế nên, các Tỳ-kheo phải khéo phân biệt các cảnh giới. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 450 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Chúng sanh thường cùng hòa hợp với cảnh giới. Khi chúng sanh bất tín thì hợp với cảnh giới bất tín; khi chúng sanh phạm giới thì hợp với cảnh giới phạm giới; khi chúng sanh không biết tàm, quý thì hợp với cảnh giới không có tàm, quý; khi chúng sanh có lòng tin thì hợp với cảnh giới có lòng tin; khi chúng sanh trì giới thì hợp với cảnh giới trì giới; khi tâm chúng sanh biết tàm, quý thì hợp với cảnh giới biết tàm, quý. Thế nên, các Tỳ-kheo phải khéo phân biệt các cảnh giới ấy. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành. (Như tin hoặc chăng tin; cũng vậy, tinh tân hoặc chăng tỉnh tân, thát niệm hoặc chẳng thất niệm, chánh thọ hoặc chẳng chánh thọ, đa văn hoặc thiểu văn, xan lẫn hoặc bổ thí, ác tuệ hoặc thiện tuệ, khó nuôi dưỡng hoặc dễ nuôi dưỡng, khó đầy đủ hoặc dễ đầy đủ, ham muốn nhiều hoặc ham muốn ít, biết đủ hoặc không biết đủ, điều phục hoặc không điều phục đều hợp với các cảnh giới đỏ,... như đoạn kỉnh trên đã nói rộng).

KINH SỐ 451

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà5 trong vườn cấp Cô Độc.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

358 KINH TẠP A-HÀM

Hôm nay Ta sẽ nói về các giới. Hãy lắng nghe kỹ, khéo tư duy, Ta sẽ vì các thầy giảng nói! Thế nào là các giới? Nghĩa là nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới; nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới; tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới; thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới; thân giới, xúc giới, thân thức giới; ý giới, pháp giới, ý thức giới. Đó gọi là các thứ giới. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 452 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Phật bảo các Tỳ-kheo: Do duyên các giới sanh ra các xúc, do duyên các xúc sanh ra các thọ, do duyên các thọ sanh các ái. Thế nào là các thứ giới? Nghĩa là mười tám giới: Nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới... ý giới, pháp giới, ý thức giới. Đó gọi là các thứ giới. Thế nào là do duyên các giới sanh ra các xúc... Thế nào là do duyên các thọ sanh ra các ái? Nghĩa là duyên nhãn giới sanh nhãn xúc, duyên nhãn xúc sanh nhãn thọ, duyên nhãn thọ sanh ái. Như thế, nhĩ giới..., tỷ giới..., thiệt giới..., thân giới..., ý giới làm duyên sanh ý xúc, duyên ý xúc sanh thọ, duyên ý thọ sanh ái. Này các Tỳ-kheo! Chẳng phải do duyên các ái sanh ra các thọ, chẳng phải do duyên các thọ sanh ra các xúc, chẳng phải do duyên các xúc sanh ra các giới; cần phải duyên các thứ giới sanh ra các xúc, các xúc sanh ra các thọ, duyên các thọ sanh ra các ái. Này các Tỳ-kheo! Đó gọi là duyên các giới sanh các xúc, duyên các xúc sanh ra các thọ? duyên các thọ sanh ra các ái. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 453 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Do duyên các giới sanh ra các xúc, do duyên các xúc sanh ra các thọ, do duyên các thọ sanh ra các ái. Thế nào là các thứ giới? Nghĩa là mười tám giới: Nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới... ý giói, pháp giới, ý thức giới. Đó gọi là các thứ giới. Thê nào là duyên các thứ giới sanh ra các thứ xúc, duyên các thứ xúc sanh ra các thứ thọ, duyên các thứ thọ sanh ra các thứ ái? Nghĩa là duyên nhãn giới sanh nhãn xúc, chẳng phải duyên nhãn xúc sanh nhãn giới, chỉ duyên nhãn giới sanh nhãn xúc; duyên nhãn xúc sanh nhãn thọ, chẳng phải duyên nhãn thọ sanh nhãn xúc, chỉ duyên nhãn xúc sanh nhãn thọ; duyên nhãn thọ sanh nhãn ái, chẳng phải duyên nhãn ái sanh nhãn thọ, chỉ duyên nhãn thọ sanh nhãn ái. Cũng thế, duyên nhĩ giới..., tỷ giới..., thiệt giới..., thân giới..., duyên ý giới sanh

ý xúc, chẳng phải duyên ý xúc sanh ý giới, chỉ duyên ý giới sanh ý xúc; duyên ý xúc sanh ý thọ, chăng phải duyên ý thọ sanh ý xúc, chỉ duyên ý xúc sanh ý thọ; duyên ý thọ sanh ý ái, chẳng phải duyên ý ái sanh ý thọ, chỉ duyên ý thọ sanh ý ái. Thê nên, Tỳ-kheo chăng phải duyên các thứ ái sanh các thứ thọ, chẳng phải duyên các thứ thọ sanh các thứ xúc, chẳng phải duyên các thứ xúc sanh các thứ giới; chỉ duyên các thứ giới sanh ra các thứ xúc, duyên các thứ xúc sanh ra các thứ thọ, duyên các thứ thọ sanh ra các thứ ái. Này Tỳ-kheo, đó gọi là nên khéo phân biệt các thứ giới. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SÒ 454 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ9 rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: -Do duyên các thứ giới sanh ra các thứ xúc. Do duyên các thứ xúc sanh ra các thứ thọ. Do duyên các thứ thọ sanh ra các thứ tưởng. Duyên các thứ tưởng sanh ra các thứ dục. Duyên các thứ dục sanh ra các thứ giác. Duyên các thứ giác sanh ra các thứ nóng bức. Duyên các thứ nóng bức sanh ra các thứ mong cầu. Thế nào là các thứ giới? Nghĩa là mười tám giới, nhãn giới... pháp giới. Thế nào là duyên các thứ giới sanh ra các thứ xúc... duyên các thứ nóng bức sanh

ra các thứ mong câu? Nghĩa là duyên nhãn giới sanh nhãn xúc. Duyên nhãn xúc sanh nhãn thọ. Duyên nhãn thọ sanh nhãn tưởng. Duyên nhãn tưởng sanh nhãn dục. Duyên nhãn dục sanh nhãn giác. Duyên nhãn giác sanh nhãn nhiệt. Duyên nhãn nhiệt sanh nhãn cầu. Cũng thế, nhĩ giới..., tỷ giới..., thiệt giới..., thân giới..., ý giới làm duyên sanh ý xúc. Duyên ý xúc sanh ý thọ. Duyên ý thọ sanh ý tưởng. Duyên ý tưởng sanh ý giác. Duyên ý giác sanh ý nhiệt. Duyên ý nhiệt sanh ý cầu. Này Tỳ-kheo? đó gọi là duyên các thứ giới nên sanh ra các thứ xúc... duyên các thứ nhiệt sanh ra các thứ mong cầu. Này Tỳ-kheo! Chẳng phải duyên các thứ mong cầu sanh ra các thứ nhiệt. Chẳng phải duyên các thứ nhiệt sanh ra các thứ giác. Chẳng phải duyên các thứ giác sanh các thứ tưởng. Chẳng phải duyên các thứ tưởng sanh các thứ thọ. Chẳng phải duyên các thứ thọ sanh các thứ xúc. Chẳng phải duyên các thứ xúc sanh các thứ giới. Chỉ duyên các thứ giới sanh các thứ xúc,... duyên các thứ nhiệt sanh các thứ mong câu. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 455 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ5 rừng Kỳ-đà9 trong vườn cấp Cô Độc.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.